

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /2017/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 02 năm 2017

### **QUYẾT ĐỊNH**

#### **Về việc ban hành Quy định giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

#### **Điều 2.**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 3 năm 2017.

2. Bãi bỏ Phụ lục 1 - Phí chợ ban hành kèm theo Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 11 tháng 06 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Giao Sở Công Thương phối hợp Sở Tài chính, Cục Thuế hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- HTĐT: phongkiemtravanban2012@gmail.com;
- Lưu: HC, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Lê Thành Trí**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

*(Kèm theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2017*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ áp dụng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người sử dụng điện tích trong khu vực chợ để mua bán hàng hóa.
2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

### **Chương II**

#### **MỨC GIÁ VÀ CHỨNG TỪ THU**

##### **Điều 3. Mức giá**

1. Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước:

Căn cứ tiêu chuẩn phân hạng chợ được quy định tại Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 02/2003/NĐ-CP, mức giá được thực hiện như sau:

##### a) Chợ hạng 1

- Đối với hộ đặt cửa hàng, cửa hiệu buôn bán cố định, thường xuyên tại chợ:

- + Vị trí 1: 90.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- + Vị trí 2: 80.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- + Vị trí 3: 50.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- + Vị trí 4: 40.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- Đối với người buôn bán không thường xuyên, không cố định tại chợ: Mức giá thu 2.500 đồng/người/ngày.

b) Chợ hạng 2

- Đối với hộ đặt cửa hàng, cửa hiệu buôn bán cố định, thường xuyên tại chợ:
- + Vị trí 1: 60.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- + Vị trí 2: 50.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- + Vị trí 3: 30.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- + Vị trí 4: 20.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- Đối với người buôn bán không thường xuyên, không cố định tại chợ: Mức giá thu 2.000 đồng/người/ngày.

c) Chợ hạng 3

- Đối với hộ đặt cửa hàng, cửa hiệu buôn bán cố định, thường xuyên tại chợ:
- + Vị trí 1: 30.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- + Vị trí 2: 25.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- + Vị trí 3: 15.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- + Vị trí 4: 10.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.
- Đối với người buôn bán không thường xuyên, không cố định tại chợ: Mức giá thu 2.000 đồng/người/ngày.

Việc xác định vị trí trên cơ sở khảo sát lấy ý kiến của hộ kinh doanh thông qua Ban Quản lý chợ (hoặc tổ chức, cá nhân thu) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp quản lý chợ.

2. Đối với chợ được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Mức giá thu không quá 1,5 lần mức giá thu quy định tại điểm a,b,c khoản 1 Điều này.

**Điều 4. Chứng từ thu**

1. Đối với khoản thu thuộc ngân sách nhà nước: Tổ chức, cá nhân khi thu phải lập và cấp biên lai thu cho đối tượng nộp theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế.

2. Đối với khoản thu không thuộc ngân sách nhà nước: Tổ chức, cá nhân khi thu phải lập và giao hóa đơn cho đối tượng nộp theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về phát hành, quản lý, sử dụng hóa đơn bán hàng. Trường hợp tổ chức, cá nhân thu có nhu cầu sử dụng hóa đơn tự in, chứng từ thu khác với mẫu chứng từ quy định chung hoặc chứng từ đặc thù như tem, vé in sẵn mức giá thu thì phải có văn bản đề nghị cơ quan thuế có thẩm quyền giải quyết theo quy định hiện hành của pháp luật.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**  
**Lê Thành Trí**